TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **563**/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 08/9/2025
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Lê Quang Phong.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Võ Phương Trang.

2. Ông Nguyễn Hữu Trí.

Thư ký phiên tòa*:* bà Phan Thị Ánh Tuyết – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 9 - Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:* bà Nguyễn Thị Mỹ Ngọc – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 9 – Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 434/2025/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 04 năm 2025 về việc "Ly hôn". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 231/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 7 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 172/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 8 năm 2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: bà Diệp Kim L. Sinh năm 1995. Thường trú: XX, phường Bình Trị Đông (trước đây là phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân), Thành phố Hồ Chí Minh. Tạm trú: XX xã Tân Vĩnh Lộc (trước đây là xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh), Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bị đơn: ông Nguyễn Văn H. Sinh năm 1994. Thường trú: XX, xã Trường Thành (trước đây là xã Trường Thành, huyện Thới Lai), thành phố Cần Thơ. Tạm trú: XX, phường Tân Tạo (trước đây là phường Tân Tạo, quận Bình Tân), Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Nguyên đơn: theo bà Diệp Kim L thì bà và ông Nguyễn Văn H tự nguyện chung sống và đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 40, quyển 01/2014 do Ủy ban nhân dân xã Trường Thành (trước đây là xã Trường Thành, huyện Thới Lai), thành phố Cần Thơ cấp ngày 16 tháng 04 năm 2014.

Quá trình chung sống càng về sau càng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng trong hôn nhân, mâu thuẫn hàng ngày, sống không có hạnh phúc. Hai bên đã cố gắng khắc phục nhưng không có kết quả. Nay nhận thấy mâu thuẫn đã thật sự trầm trọng, tình cảm đôi bên không còn nên bà Diệp Kim L yêu cầu được ly hôn với ông Nguyễn Văn H.

Về con chung: có 02 con chung. Yêu cầu giao con chung tên Nguyễn Văn

Đ, sinh năm 2013, và Nguyễn Văn D, sinh năm 2015 cho bà Diệp Kim L trực tiếp nuôi dưỡng; Ông Nguyễn Văn H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

* Bị đơn: ông Nguyễn Văn H vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án và phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải ngày 26/5/2025 nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến.

Tòa án đã thu thập chứng cứ:

Theo văn bản tham khảo ý kiến của Ủy ban nhân dân phường Tân Tạo, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28/5/2025, thì Ủy ban nhân dân phường không có thông tin về quan hệ vợ chồng bà Diệp Kim L, ông Nguyễn Văn H.

Theo xác minh của Công an phường Tân Tạo, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh thì ông Nguyễn Văn H thực tế cư trú tại XX, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại bản tự khai ngày 23/5/2025 của trẻ Nguyễn Văn Đ, nguyện vọng của trẻ là muốn được ở với ba. Tại bản tự khai ngày 16/6/2025 của trẻ Nguyễn Văn D, nguyện vọng của trẻ là muốn được ở với mẹ.

Tại phiên tòa: bà Diệp Kim L có đơn giữ nguyên yêu cầu ly hôn và nuôi con, xin vắng mặt tại phiên tòa. Ông Nguyễn Văn H đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: trước khi mở phiên tòa, Thẩm phán, Thư ký đã tuân thủ các quy định của pháp luật về tố tụng. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử tuân thủ quy định pháp luật về tố tụng. Vụ án đảm bảo quy định về thời hạn chuẩn bị xét xử.

Về đường lối giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền và quan hệ pháp luật: xét đơn xin ly hôn của bà Diệp Kim L cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, có cơ sở xác định đây là vụ án hôn nhân và gia đình về việc "Ly hôn"; bị đơn là ông Nguyễn Văn H có nơi cư trú tại XX, phường Tân Tạo (trước đây là phường Tân Tạo, quận Bình Tân), Thành phố Hồ Chí Minh. Do đó, vụ kiện thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 9 – Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 4 Nghị quyết số 81/2025/UBTVQH15; khoản 2 Điều 1 Luật số 85/2025/QH15.

[2] Về thủ tục tố tụng: trước khi mở phiên tòa, bà Diệp Kim L có đơn xin vắng mặt, ông Nguyễn Văn H đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Căn cứ

vào khoản 1 Điều 228, điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà Diệp Kim L và ông Nguyễn Văn H.

[3] Về nội dung: xét yêu cầu xin ly hôn của bà Diệp Kim L đối với ông Nguyễn Văn H, qua lời trình bày của bà Diệp Kim L thì trong quá trình chung sống, vợ chồng ông bà đã phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, không thể hàn gắn được. Ông Nguyễn Văn H đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại các phiên hòa giải và phiên tòa, không đưa ra được ý kiến của mình về việc hàn gắn quan hệ vợ chồng.

Hội đồng xét xử xét thấy quan hệ vợ chồng giữa bà Diệp Kim L và ông Nguyễn Văn H không còn khả năng để hàn gắn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử xét thấy có cơ sở để chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Diệp Kim L.

[4] Về con chung: yêu cầu của bà Diệp Kim L là có cơ sở, được chấp nhận. Giao con chung tên Nguyễn Văn Đ, sinh năm 2013, và Nguyễn Văn D, sinh năm 2015 cho bà Diệp Kim L trực tiếp nuôi dưỡng; Ông Nguyễn Văn H không phải cấp dưỡng nuôi con.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: bà Diệp Kim L xác định không có tài sản chung và không có nợ chung, không ghi nhận được ý kiến của ông Nguyễn Văn H, nên Hội đồng xét xử không xét.

[6] Về án phí: bà Diệp Kim L phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm về ly hôn theo quy định của pháp luật.

[7] Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Thành phố Hồ Chí Minh là phù hợp quy định của pháp luật, nên thống nhất.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 228, điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 4 Nghị quyết số 81/2025/UBTVQH15; khoản 2 Điều 1 Luật số 85/2025/QH15;

- Căn cứ các Điều 19, Điều 56 và Điều 58 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án,

Căn cứ Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi năm 2014,

Tuyên xử:

I. Chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Diệp Kim L.

1. Về quan hệ hôn nhân: bà Diệp Kim L được ly hôn ông Nguyễn Văn H.

Giấy chứng nhận kết hôn số 40, quyển 01/2014 do Ủy ban nhân dân xã Trường Thành (trước đây là xã Trường Thành, huyện Thới Lai), thành phố Cần Thơ cấp ngày 16 tháng 04 năm 2014 không còn giá trị pháp lý.

2. Về con chung: giao con chung tên Nguyễn Văn Đ, sinh năm 2013, và Nguyễn Văn D, sinh năm 2015 cho bà Diệp Kim L trực tiếp nuôi dưỡng; Ông Nguyễn Văn H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không nuôi con có quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi quyền nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung và nợ chung: bà Diệp Kim L xác định không có tài sản chung và không có nợ chung, không ghi nhận được ý kiến của ông Nguyễn Văn H, nên không xét.

4. Về án phí: bà Diệp Kim L phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, được trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0077122 ngày 23 tháng 4 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, nay là Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 9, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Diệp Kim L đã nộp đủ tiền án phí.

II. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND KV9-TpHCM;
- THADS TpHCM;
- UBND xã Trường Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Quang Phong